

Số: /QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành hướng dẫn tạm thời “Tổ chức, thực hiện quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương” trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007; Nghị định số 101/2010/NĐ-CP ngày 30/6/2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp cách ly y tế, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-BYT ngày 29/01/2020 của Bộ Y tế bổ sung bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCov) gây ra vào danh mục các bệnh truyền nhiễm nhóm A theo quy định tại Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021 của Chính phủ về chi phí cách ly y tế, khám, chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch COVID-19; Nghị quyết số 145/NQ-CP ngày 19/11/2021 của Chính phủ điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung một số chế độ, chính sách trong phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động đang gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc hướng dẫn tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động đang gặp khó khăn do đại dịch COVID-19; Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Chính phủ;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Y tế: số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời mô hình Trạm Y tế lưu động trong bối cảnh COVID-19; số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn tạm thời về quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà”; Quyết định số 4109/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 về việc ban hành hướng dẫn tạm thời “Danh mục thuốc điều trị ngoại trú cho người nhiễm COVID-19 tại nhà”; số 4156/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 về việc ban hành Tài liệu “Hướng dẫn chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà”; số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 ban hành Hướng dẫn triển khai Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng; số 4377/QĐ-BYT ngày 11/9/2021 về việc ban hành Sổ tay hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ của Trạm Y tế lưu động;

Theo đề nghị của Sở Y tế (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh) tại Tờ trình số 481/TTr-SYT ngày 25/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Hướng dẫn tạm thời Tổ chức, thực hiện quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương” trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Giám đốc các doanh nghiệp và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam (để b/c);
- BCĐ Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 (để b/c);
- TTTU, TTHĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- Như Điều 2;
- Đài PTTH, Báo VP, Công TTGTĐT tỉnh (đưa tin);
- CV NCTH;
- Lưu: VT, VX1 (Tr b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Việt Văn

HƯỚNG DẪN TẠM THỜI

**Tổ chức, thực hiện quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà,
nơi lưu trú hoặc tương đương trên địa bàn tỉnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND, ngày /11/2021
của UBND tỉnh)*

I. NGUYÊN TẮC, MỤC TIÊU**1. Nguyên tắc:**

- Đảm bảo an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19; phù hợp với từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể, tạo thuận lợi cho người dân.
- Người dân tự nguyện, tự giác, tự chịu trách nhiệm, tuân thủ tuyệt đối các quy định về phòng, chống dịch COVID-19.
- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

2. Mục tiêu

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết 128/NQ-CP về việc “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh COVID-19 ra cộng đồng.
- Theo dõi chặt chẽ, kịp thời phát hiện các biểu hiện bệnh trở nên nặng hơn để yêu cầu hỗ trợ về y tế hoặc chuyển người nhiễm đến cơ sở y tế kịp thời.
- Nâng cao thể trạng, dinh dưỡng, ổn định tâm lý của người nhiễm để tăng khả năng chống đỡ với bệnh.
- Bảo đảm chăm sóc an toàn, không để xảy ra lây nhiễm cho người cùng sống trong gia đình và cho cộng đồng.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, kêu gọi toàn dân, toàn xã hội chung tay phòng, chống dịch COVID-19.

II. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN, XÉT NGHIỆM THEO DÕI**1. Đối tượng áp dụng**

Những người nhiễm COVID-19 hội đủ các điều kiện như sau được các cơ quan có trách nhiệm quyết định cách ly, theo dõi điều trị tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương:

- Mức độ bệnh và đặc điểm của người nhiễm COVID-19
- + Không triệu chứng hoặc triệu chứng mức độ nhẹ (không có suy hô hấp: SpO₂ ≥ 96%, nhịp thở ≤ 20 lần/phút).

- + Tuổi: Trên 12 tháng và dưới 50 tuổi.
- + Bệnh, thể trạng kèm theo: không có bệnh nền (Danh sách các bệnh nền tại Phụ lục 5).
- + Không đang mang thai.
- Người nhiễm COVID-19 có khả năng tự chăm sóc bản thân
- + Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, giặt quần áo, vệ sinh cá nhân...
- + Biết cách đo thân nhiệt.
- + Có khả năng liên lạc với nhân viên y tế để được theo dõi, giám sát. Khi có tình trạng cấp cứu, có sẵn và sử dụng được các phương tiện liên lạc như điện thoại, máy tính...
- + Có khả năng tự dùng thuốc theo đơn thuốc của bác sỹ.
- + Nếu người nhiễm COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc thì gia đình phải có người khỏe mạnh, có kiến thức chăm sóc người nhiễm, biết cách phòng ngừa lây nhiễm để hỗ trợ người nhiễm thực hiện các tiêu chí tại mục này. Nên lựa chọn người chăm sóc là người đã tiêm đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19 với mũi thứ 02 đã tiêm được tối thiểu 14 ngày hoặc người đã khỏi COVID-19 nhưng không quá 06 tháng. Tuy nhiên nên hạn chế số lượng người chăm sóc.

2. Thời gian thực hiện, xét nghiệm theo dõi

- Thời gian

Từ khi được chẩn đoán xác định nhiễm COVID-19 cho đến khi được chẩn đoán khỏi COVID-19, hoặc phải chuyển đến cơ sở đủ điều kiện điều trị COVID-19.

Sau khi kết thúc thời gian cách ly điều trị COVID-19; người đã nhiễm COVID-19, người chăm sóc, người ở cùng tiếp tục thực hiện cách ly y tế như đối với F1 theo quy định.

- Lấy mẫu xét nghiệm COVID-19

Lấy mẫu xét nghiệm cho người nhiễm COVID-19 vào ngày 14 để chuẩn bị kết thúc thời gian điều trị cách ly và theo yêu cầu chuyên môn để phục vụ điều trị bệnh.

Người chăm sóc chủ động tự xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 04 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 3, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người nhiễm COVID-19 bắt đầu cách ly và ngay khi xuất hiện các triệu chứng nghi mắc COVID-19.

Tất cả người ở cùng chủ động tự xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người nhiễm COVID-19 bắt đầu cách ly và ngay khi xuất hiện các triệu chứng nghi mắc COVID-19

III. YÊU CẦU NHIỆM VỤ

1. Yêu cầu về cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Tại nhà riêng; nhà thuê; căn hộ trong khu tập thể, khu chung cư; khách sạn (có khu riêng), nhà văn hóa, nhà cộng đồng, cơ quan, đơn vị, ... có đủ điều kiện tổ chức cách ly được cấp có thẩm quyền thẩm định và xác nhận.

- Trước cửa nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”**; có thùng màu vàng có biểu tượng chất thải lây nhiễm có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”** để đựng trang phục phòng hộ cá nhân của nhân viên y tế thải bỏ.

- Phải có phòng cách ly riêng cho từng người được cách ly, khép kín và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình, cộng đồng.

- Khuyến khích lắp camera để giám sát người cách ly.

- Phòng cách ly phải đáp ứng các yêu cầu sau:

+ Nên chọn phòng cuối hướng gió làm phòng cách ly.

+ Phải có các khu vệ sinh, khu nhà tắm dùng riêng, có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân, xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay chứa ít nhất 60% cồn (sau đây gọi tắt là dung dịch sát khuẩn tay). Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân trong phòng.

+ Trong phòng cách ly có thùng đựng chất thải, có màu vàng, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi màu vàng để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”** (sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải lây nhiễm); thùng đựng chất thải sinh hoạt, có nắp đậy, mở bằng đạp chân và có lót túi màu xanh để đựng chất thải sinh hoạt khác (sau đây được gọi tắt là thùng đựng chất thải sinh hoạt).

+ Không được dùng điều hòa trung tâm, có thể dùng điều hòa riêng; Đảm bảo thông thoáng khí, thường xuyên mở cửa sổ.

+ Có máy giặt hoặc xô, chậu đựng quần áo để người cách ly tự giặt.

+ Có chổi, cây lau nhà, giẻ lau, 02 xô và dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người cách ly tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng. Phòng, khu nhà cách ly phải được vệ sinh khử khuẩn hằng ngày.

- Phải trang bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cá nhân phòng, chống lây nhiễm (khẩu trang y tế, găng tay y tế, giày, kính bảo hộ, quần, áo) để sử dụng khi bắt buộc phải tiếp xúc gần với người cách ly.

- Bố trí bàn trước cửa phòng cách ly để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người cách ly. Nghiêm cấm không được mang đồ dùng, vật dụng của người cách ly ra khỏi nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương.

2. Yêu cầu đối với người nhiễm COVID-19 thực hiện cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương

- Chấp hành nghiêm các quy định về thời gian cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương; có cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu (Phụ lục 1).

- Không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người trong gia đình cũng như những người khác (trừ người chăm sóc, nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế). Không tiếp xúc với động vật nuôi.

- Thực hiện nghiêm thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Cài đặt, bật và khai báo y tế hàng ngày trên ứng dụng Khai báo y tế (VHD, PC-Covid, Bluezone, ...) trong suốt thời gian cách ly.

- Tự theo dõi sức khỏe, cập nhật hàng ngày trên ứng dụng Khai báo y tế (VHD, PC-Covid, Bluezone...) và ghi vào các Phiếu theo dõi người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 6), đồng thời phải thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày.

Đặc biệt khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị (phụ lục 7) thì báo cáo ngay với Tổ chăm sóc COVID-19 tại cộng đồng, Trạm y tế lưu động, ... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời.

Trường hợp không thể tự theo dõi sức khỏe thì cán bộ y tế hoặc người chăm sóc (nếu có) sẽ theo dõi sức khỏe cho người cách ly.

- Không dùng chung các đồ dùng, vật dụng cá nhân như: bát, đĩa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt, ... với người khác.

- Tự thực hiện các biện pháp vệ sinh khử khuẩn nơi ở hàng ngày và phân loại chất thải theo hướng dẫn (Phụ lục 3).

- Phối hợp với đơn vị chuyên môn, lấy mẫu xét nghiệm vào ngày 14 để chuẩn bị kết thúc thời gian điều trị cách ly và theo yêu cầu chuyên môn để phục vụ điều trị bệnh.

3. Yêu cầu đối với người chăm sóc và người ở cùng

- Người ở cùng cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu (Phụ lục 1); người chăm sóc cam kết với chính quyền địa phương theo mẫu (Phụ lục 2).

- Không để người già, người có bệnh nền cần chăm sóc y tế ở cùng nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương với người nhiễm COVID-19.

- Người ở cùng không tiếp xúc với người nhiễm COVID-19 và người chăm sóc, không ra khỏi nơi cách ly, thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch.

- Cung cấp suất ăn, nước uống và các nhu yếu phẩm cần thiết riêng cho người cách ly hàng ngày.

- Người chăm sóc không ra khỏi nơi cách ly, không tiếp xúc với người ở cùng; sử dụng trang phục phòng hộ cá nhân đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 4159/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế khi thực hiện theo dõi sức khỏe cho người nhiễm COVID-19, cập nhật hàng ngày trên ứng dụng Khai báo y tế (VHD, PC-Covid, Bluezone...) và ghi vào các Phiếu theo dõi người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 6), đồng thời phải thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày.

- Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nơi cách ly hoặc có các triệu chứng cần xử trí, cấp cứu, chuyển viện kịp thời (Phụ lục 7).

- Thu gom chất thải từ phòng cách ly theo hướng dẫn (Phụ lục 3).

- Không cho người khác vào nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

- Tự theo dõi sức khỏe; báo ngay cho cán bộ y tế khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

- Thực hiện vệ sinh khử khuẩn nhà ở, nơi lưu trú hoặc tương đương hàng ngày.

- Người chăm sóc chủ động tự xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 04 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 3, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người nhiễm COVID-19 bắt đầu cách ly và ngay khi xuất hiện các triệu chứng nghi mắc COVID-19.

Tất cả người ở cùng chủ động tự xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người nhiễm COVID-19 bắt đầu cách ly và ngay khi xuất hiện các triệu chứng nghi mắc COVID-19

4. Yêu cầu đối với UBND – Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp xã

- Lập danh sách quản lý người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương (Phụ lục 8).

- Có trách nhiệm thẩm định, xác nhận đảm bảo đủ điều kiện cách ly tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương theo mẫu (Phụ lục 4).

- Căn cứ kết quả đánh giá người nhiễm COVID-19 theo quy định của Trạm y tế lưu động, ban hành Quyết định thực hiện cách ly và kết thúc cách ly tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương đối với người nhiễm COVID-19, người chăm sóc và người ở cùng.

- Cung cấp cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc và người ở cùng thông tin (họ tên, số điện thoại) của cán bộ y tế chịu trách nhiệm theo dõi sức khỏe để liên hệ, tăng cường sử dụng các hình thức kết nối qua zalo, facebook,...

- Phân công lực lượng giám sát, quản lý chặt chẽ người cách ly thực hiện các quy định về phòng, chống dịch trong thời gian cách ly. Tuyệt đối không để người cách ly ra khỏi khu vực cách ly.

- Tổ chức quản lý, xét nghiệm theo quy định và theo yêu cầu chuyên môn, giám sát nghiêm việc cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương không để người được cách ly đi ra khỏi phòng, khu cách ly; giám sát y tế đối với người cách ly trong thời gian cách ly và sau khi kết thúc cách ly;

- Tổ chức thu gom, vận chuyển chất thải của người cách ly tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương để xử lý theo quy định.

- Có phương án đảm bảo an sinh xã hội, cung cấp lương thực, thực phẩm, đồ dùng thiết yếu cho người cách ly.

5. Yêu cầu đối với Trạm Y tế lưu động

- Xác định, lập danh sách người nhiễm COVID-19 trên địa bàn, thực hiện đánh giá người nhiễm COVID-19 theo các tiêu chí quy định tại mục 3 phần I, lập danh sách người nhiễm COVID-19 đủ điều kiện cách ly tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương theo khu vực được phân công (Phụ lục 8). Tham mưu Ủy ban nhân dân – Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 cấp xã ra Quyết định thực hiện cách ly, kết thúc cách ly tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương đối với người nhiễm COVID-19, người chăm sóc, người ở cùng đủ điều kiện.

- Hướng dẫn, tư vấn, thường xuyên theo dõi sức khỏe và hỗ trợ chăm sóc người nhiễm COVID-19 được cách ly tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

- Tổ chức khám bệnh, chữa bệnh từ xa và tại nhà, hướng dẫn và cấp phát thuốc cho các trường hợp nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà theo hướng dẫn của Bộ Y tế;

- Phối hợp với Tổ Chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng phát hiện, sơ cấp cứu và chuyển tuyến kịp thời các trường hợp nhiễm COVID-19 có diễn biến nặng đến các cơ sở y tế phù hợp với tình trạng bệnh của người bệnh;

Tổng hợp các trường hợp nhiễm COVID-19 trên địa bàn đã khỏi bệnh và các trường hợp nhiễm COVID-19 hết thời gian cách ly tại nhà;

- Báo cáo cấp có thẩm quyền về tình hình COVID-19 trên địa bàn phụ trách.

6. Yêu cầu đối với Tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng

- Quản lý chặt chẽ danh sách người nhiễm COVID-19 trên địa bàn, danh sách người nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà được phân công chăm sóc;

Ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe người nhiễm COVID-19 hàng ngày và ghi vào các Phiếu theo dõi sức khỏe người nhiễm COVID-19 (Phụ lục 6); hoặc phần mềm quản lý sức khỏe người nhiễm COVID-19.

Hàng ngày báo cáo Trạm y tế lưu động về tình hình sức khỏe của người nhiễm COVID-19 được phân công chăm sóc.

- Cấp phát thuốc cho các trường hợp nhiễm COVID-19 cách ly tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương.

- Thực hiện lấy mẫu, xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc và người ở cùng theo quy định. Việc lấy mẫu xét nghiệm có thể thực hiện trong phòng cách ly hoặc chọn khu vực thông thoáng, cuối hướng gió, đảm bảo không tiếp xúc với người khác, gần phòng cách ly, đảm bảo không làm lây lan dịch bệnh. Vệ sinh khử khuẩn và thu gom chất thải trong quá trình lấy mẫu để xử lý theo quy định.

- Hướng dẫn người nhiễm COVID-19, người chăm sóc theo dõi sức khỏe

+ Thực hiện theo dõi sức khỏe và điền thông tin vào phiếu theo dõi sức khỏe (Phụ lục 06), 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều.

+ Phát hiện các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị (phụ lục 7) và báo cáo ngay với Tổ chăm sóc COVID-19 tại cộng đồng, Trạm y tế lưu động, ... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời.

- Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt

Người nhiễm COVID-19 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; Uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; Không bỏ bữa; Tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

- Hướng dẫn người nhiễm COVID-19, người chăm sóc, người ở cùng thực hiện cách ly y tế tại nhà theo quy định. Bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19, không để xảy ra lây nhiễm cho người cùng sống trong gia đình và cho cộng đồng xung quanh.

- Hướng dẫn người nhiễm COVID-19, người chăm sóc, người ở cùng thu gom chất thải theo hướng dẫn (Phụ lục 3).

- Thường xuyên giữ liên lạc với người nhiễm COVID-19, người chăm sóc để kịp thời tiếp nhận thông tin về diễn biến bệnh và theo dõi, tư vấn, hỗ trợ cho người nhiễm COVID-19, người chăm sóc. Phát hiện kịp thời các trường hợp nhiễm COVID-19 có diễn biến nặng hơn, phối hợp Trạm y tế lưu động hoặc đội cấp cứu lưu động để hỗ trợ về y tế và chuyển người nhiễm COVID-19 đến cơ sở Y tế theo quy định.

IV. KINH PHÍ

1. Chi phí khám chữa bệnh

1.1. Ngân sách nhà nước thanh toán chi phí khám chữa bệnh đối với bệnh COVID -19 cho người bệnh theo quy định của pháp luật (UBND huyện đảm bảo, nếu thiếu trình UBND tỉnh cấp bổ sung kinh phí).

1.2. Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với các bệnh khác của người bệnh có thể bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo hiểm y tế, trừ chi phí nêu tại khoản 1.1 Mục này.

1.3. Đối với phần chi phí đồng chi trả và các chi phí ngoài phạm vi hưởng bảo hiểm y tế (nếu có) thì người bệnh phải tự chi trả theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

1.4. Người không có thẻ bảo hiểm y tế tự chi trả toàn bộ chi phí khám, điều trị theo mức giá dịch vụ y tế hiện hành.

2. Các nội dung chi còn lại (chế độ chính sách, phụ cấp chống dịch, cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ, vật tư...): Sử dụng ngân sách xã, ngân sách huyện, các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo phương châm 4 tại chỗ, nếu thiếu trình cấp bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tài chính tại Văn bản số 870/STC-QLNS ngày 04/5/2021 và nguồn kinh phí đảm bảo trong các phương án/Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo của cấp có thẩm quyền (nếu có).

- Chế độ đặc thù cho người tham gia phòng, chống dịch bệnh, người bệnh thực hiện theo Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08/02/2021, Nghị quyết số 145/NQ-CP ngày 19/11/2021 của Chính phủ và các quy định hiện hành.

- Chế độ hỗ trợ người nhiễm được thực hiện theo Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động đang gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 08/10/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ; Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Chính phủ về thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động đang gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Chính phủ; và các Kế hoạch, Quyết định của UBND tỉnh.

3. Các nguồn kinh phí hợp pháp khác (ủng hộ, tài trợ, viện trợ, xã hội hóa): Thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chỉ đạo, hướng dẫn Trung tâm Y tế các huyện, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để triển khai tổ chức, thực hiện quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương trên địa bàn.

- Hướng dẫn, giám sát việc triển khai tổ chức, thực hiện quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương trên địa bàn tỉnh.

- Kịp thời tổng hợp, báo cáo, đề xuất, tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh bổ sung, điều chỉnh việc quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương trên địa

bàn tình phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước triển khai thực hiện và hướng dẫn việc sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định (nếu có).

3. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế thực hiện bổ sung hợp đồng khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; Tạm ứng, thanh toán, quyết toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế; Thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh đối với người phải cách ly y tế nhưng có bệnh nền cần khám, điều trị và có thể bảo hiểm y tế theo quy định hiện hành của pháp luật về bảo hiểm y tế.

4. Các Sở, ban, ngành đoàn thể tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện tốt nội dung Văn bản này.

5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo UBND cấp xã/phường/thị trấn triển khai tổ chức, thực hiện quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan liên quan huy động các nguồn lực tài chính và cơ chế sử dụng tài chính để hỗ trợ kinh phí cho công tác triển khai việc quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương trên địa bàn.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thu gom, lưu giữ, vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong quá trình cách ly và chất thải phát sinh từ hoạt động triển khai việc quản lý và chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương trên địa bàn.

- Đảm bảo kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo quy định và hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Tài chính tại Văn bản số 870/STC-QLNS ngày 04/5/2021 và các văn bản khác (nếu có).

- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Hướng dẫn này về Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19, để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Phụ lục 1: MẪU BẢN CAM KẾT THỰC HIỆN CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ,
NƠI LƯU TRÚ HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT

**Thực hiện các biện pháp cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương
trong phòng, chống dịch COVID-19**

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:.....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:.....

Địa chỉ (nơi thực hiện cách ly y tế):

.....

I. NGƯỜI CÁCH LY

Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương cụ thể như sau:

1. Chấp hành nghiêm quy định về cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương. Cách ly đủ số ngày theo quy định. Tiếp tục thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà sau khi kết thúc cách ly y tế theo quy định.

2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly.

3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế khi có biểu hiện ho, sốt, đau rát họng, khó thở...

4. Phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về cách ly y tế tại nhà.

II. CHỦ HỘ/ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG

Tôi xin cam kết:

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú hoặc tương đương đối với người cách ly. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày theo quy định.

2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về cách ly y tế phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nơi cách ly và cách ly đủ thời gian theo quy định.

3. Không tiếp xúc gần với người nhiễm COVID-19, người chăm sóc.

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện cách ly y tế (trừ nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Báo ngay cho cán bộ y tế khi người cách ly tự ý rời khỏi nơi cách ly hoặc có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh như ho, sốt, đau rát họng, khó thở.

6. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

7. Chủ động tự xét nghiệm SARS-CoV-2 cho tất cả người ở cùng ít nhất 03 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người nhiễm COVID-19 bắt đầu cách ly và ngay khi xuất hiện các triệu chứng nghi mắc COVID-19

8. Người ở cùng không tiếp xúc với người cách ly, không ra khỏi nơi cách ly, thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

**Người cách ly/Chủ hộ/Đại diện Tổ dân
phố/thôn UBND cấp xã người ở cùng**

Phụ lục 2: MẪU CAM KẾT CHO NGƯỜI CHĂM SÓC NGƯỜI CÁCH LY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CAM KẾT
Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:.....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:.....

Tôi là người chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại địa chỉ:

.....
xin cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 cụ thể như sau:

1. Hướng dẫn cho người nhiễm COVID-19 và bản thân thực hiện nghiêm Thông điệp 5K, các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

2. Tuyệt đối không ra khỏi phòng cách ly trong suốt thời gian cách ly, không tiếp xúc với người ở cùng.

3. Cài đặt và sử dụng các phần mềm khai báo y tế điện tử. Thực hiện theo dõi sức khỏe, đo thân nhiệt cho người nhiễm COVID-19 và bản thân. Thực hiện khai báo y tế hàng ngày và thông báo cho cán bộ y tế hàng ngày và ngay khi cần thiết về tình trạng sức khỏe của người nhiễm COVID-19, của bản thân.

4. Chủ động tự chuẩn bị và sử dụng trang phục phòng hộ cá nhân đầy đủ theo quy định tại Quyết định số 4159/QĐ-BYT ngày 28/8/2021 của Bộ Y tế khi thực hiện theo dõi sức khỏe cho người nhiễm COVID-19

5. Chủ động tự xét nghiệm SARS-CoV-2 ít nhất 04 lần vào ngày thứ nhất, ngày thứ 3, ngày thứ 7 và ngày thứ 14 kể từ khi người nhiễm COVID-19 bắt đầu cách ly và ngay khi xuất hiện các triệu chứng nghi mắc COVID-19.

6. Chủ động vệ sinh khử khuẩn phòng cách ly, quần áo, đồ dùng cá nhân và của người cách ly.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng.... năm 202...

Người cam kết

Phụ lục 3: HƯỚNG DẪN VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI

1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước,...

- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và còn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

- Phân loại: chất thải là khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng phát sinh từ phòng cách ly tại nhà, nơi lưu trú phải được bỏ vào túi đựng chất thải, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng và buộc chặt miệng túi, tiếp tục bỏ vào thùng đựng chất thải lây nhiễm có lót túi, có nắp đậy kín, có biểu tượng cảnh báo chất thải có chứa chất gây bệnh đặt ở trong phòng cách ly. Bên ngoài túi, thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**".

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**". Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài. Trường hợp người cách ly xuất hiện triệu chứng nghi ngờ mắc COVID-19 hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2 thì tất cả chất thải tại phòng cách ly của người này phải được thu gom và xử lý như chất thải lây nhiễm. Sau đó phải thực hiện khử trùng và xử lý môi trường theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: Cấp có thẩm quyền căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.

**Phụ lục 4: MẪU GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT,
TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ, NƠI LƯU TRÚ
HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG**

UBND XÃ ...
Số: /GXN-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20.....

GIẤY XÁC NHẬN
ĐỦ ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ ĐẢM BẢO
CÁCH LY Y TẾ TẠI NHÀ, NƠI LƯU TRÚ HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ... - XÁC NHẬN

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên người cách ly:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:.....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:

Số CMT/CCCD:Điện thoại:.....

Địa chỉ (nơi thực hiện cách ly y tế):

.....

II. NỘI DUNG XÁC NHẬN

Xác nhận Nhà ở, Nơi lưu trú hoặc tương đương tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện cách ly y tế.

Cụ thể:

-

-

-

Nơi nhận:

-
- Lưu: ...

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

Phụ lục 5: DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ NẶNG KHI MẮC COVID-19

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác.
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính.
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu.
6. Béo phì, thừa cân.
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim).
8. Bệnh lý mạch máu não.
9. Hội chứng Down.
10. HIV/AIDS.
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ).
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác.
13. Hen phế quản.
14. Tăng huyết áp.
15. Thiếu hụt miễn dịch.
16. Bệnh gan.
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện.
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh - mắc phải.

Phụ lục 6: BẢNG THEO DÕI SỨC KHOẺ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ, NƠI LƯU TRÚ HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG

Họ và tên: _____ Sinh ngày: __/__/____ Giới tính: Nam. Nữ Số điện thoại: _____

Họ và tên người chăm sóc: _____ Sinh ngày: __/__/____ Số điện thoại: _____

TT	↓ Nội dung Ngày theo dõi →	1		2		3		4		5		6		7		8		8		10		11		12		13		14	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO2 ≤95%, nhịp thở >21 lần/phút, mạch <50 hoặc >120 lần/phút, huyết áp <90/60</i>																													
1.	Mạch (lần/phút)																												
2.	Nhiệt độ hàng ngày (độ C)																												
3.	Nhịp thở																												
4.	SpO ₂ (%) (nếu có thể đo)																												
5.	Huyết áp tối đa (mmHg) (nếu có thể đo)																												
	Huyết áp tối thiểu (mmHg) (nếu có thể đo)																												
6.	KHÔNG TRIỆU CHỨNG																												
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C) hoặc (K) là KHÔNG bên dưới cho mỗi triệu chứng hàng ngày.</i>																													
7.	Mệt mỏi																												
8.	Ho																												
9.	Ho ra đờm																												
10.	Ớn lạnh/gai rét																												
11.	Viêm kết mạc (mắt đỏ)																												
12.	Mất vị giác hoặc khứu giác																												
13.	Tiêu chảy (phân lỏng / đi ngoài)																												
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																													
14.	Ho ra máu																												
14.	Thở dốc hoặc khó thở																												
15.	Đau tức ngực kéo dài																												
16.	Lơ mơ, không tỉnh táo																												

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú:

Phụ lục 7: CÁC DẤU HIỆU, TRIỆU CHỨNG CẦN XỬ TRÍ CẤP CỨU VÀ CHUYÊN VIỆN ĐIỀU TRỊ KỊP THỜI

- 1) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.
- 2) Nhịp thở - Người lớn: nhịp thở ≥ 21 lần/phút - Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở: ≥ 40 lần/phút, - Trẻ từ 5 – dưới 12 tuổi: nhịp thở: ≥ 30 lần/phút (Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).
- 3) $SpO_2 \leq 95\%$ (nếu có thể đo), (khi phát hiện bất thường đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).
- 4) Mạch nhanh > 120 nhịp/phút hoặc dưới 50 lần/phút.
- 5) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).
- 6) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.
- 7) Thay đổi ý thức: Lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật
- 8) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.
- 9) Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: Sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban,...
- 10) Mặc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...
- 11) Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người nhiễm COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

**Phụ lục 8: DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ,
NƠI LƯU TRÚ HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG**

Trang bìa

TÊN CƠ SỞ Y TẾ

.....

**DANH SÁCH QUẢN LÝ NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ,
NƠI LƯU TRÚ HOẶC TƯƠNG ĐƯƠNG**

Năm 20...

